| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THỚI LAI**<br>**THÀNH PHỐ CẦN THƠ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 46/2025/QĐST-HNGĐ | *Thới Lai, ngày 15 tháng 5 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2025, giữa:

**Nguyên đơn**: Bà **Nguyễn Thị Kiều P**, sinh năm 2001.

Địa chỉ: ấp Hòa An, xã Xuân H, huyện Kế S, tỉnh Sóc T.

**Bị đơn**: Ông **Lê Minh N**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp Trường K, xã Trường X, huyện T, thành phố C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Bà **Nguyễn Thị Kiều P**, sinh năm 2001. Địa chỉ: ấp Hòa An, xã Xuân Hòa, huyện Kế S, tỉnh Sóc T với ông **Lê Minh N**, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp Trường K, xã Trường X, huyện T, thành phố C.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

**Về tài sản chung**: Bà Nguyễn Thị Kiều P và ông Lê Minh N thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về nợ chung**: Bà Nguyễn Thị Kiều P và ông Lê Minh N thống nhất không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về con chung**: Bà Nguyễn Thị Kiều P và ông Lê Minh N thống nhất giao con chung là Lê Nguyễn Tường Vy, sinh ngày 17/9/2023 cho bà Nguyễn Thị Kiều P trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành. Ông Lê Minh N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Minh N được quyền lui tới thăm nom và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Trong quá trình nuôi dưỡng nếu người trực tiếp nuôi con không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chung thì người không trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

**Về án phí hôn nhân sơ thẩm**: Bà Nguyễn Thị Kiều P tự nguyện chịu nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng. Chuyển số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004877 ngày 08 tháng 4 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai thành tiền án phí. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Kiều P số tiền là 150.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004877 ngày 08 tháng 4 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** ***Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .*****/.**

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND huyện Thới Lai.
- UBND xã Trường Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hoài Tuyên**